

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST.

Ngày: 06/4/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM - TỈNH KONTUM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trương Quang Ngọc - Giáo viên;

2/ Ông A Bruk- Cán bộ UBND phường

Thắng Lợi, thành phố Kon Tum.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Trọng Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 06/3/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 26/3/2018, đối với bị cáo: **A L** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/4/2000 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Bahnar; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con Ông L, sinh năm 1970 và bà Bang, sinh năm 1972.

Tiền án: Ngày 28/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạm 04 tháng tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/7/2017 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Không.

Tính đến ngày phạm tội, bị cáo 17 tuổi, 7 tháng 26 ngày.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo A L :** Ông L, sinh năm 1970, nghề nghiệp: Làm nông và bà Bang, sinh năm 1972, nghề nghiệp: Làm nông (Là cha, mẹ của bị cáo); Cùng địa chỉ: Phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo A L:** ông Hoàng Minh T– Luật sư, Văn phòng Luật sư Minh Tân thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: đường T, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt

- **Người bị hại:** Chị Nguyễn Hoàng Yên K, sinh năm 1996.

Địa chỉ: phường N, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum. Có mặt

2. Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1979. Vắng mặt

Địa chỉ: Đường T, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- **Người làm chứng:** Chị Phạm Thị Quỳnh N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Đường T, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30' ngày 01/12/2017, bị cáo A L điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu, biển số 82B1-015.41 của Ông L là bố đẻ của bị cáo A L, đi trên đường liên thôn thuộc phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum thì phát hiện cửa phòng trọ của chị Nguyễn Hoàng Yên K, trú tại hẻm 417/20 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum đang mở không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Sau đó, bị cáo A L dựng xe dưới đường và đi theo đường mòn đi lên trước cửa nhà trọ của chị K phát hiện 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh - đen để phòng trọ gần cửa ra vào nên lấy trộm rồi bỏ đi được khoảng 10m thì bị chị K phát hiện. Sau đó chị K cùng với chị Phạm Thị Quỳnh N, trú tại đường T phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum đuổi theo. Đến nơi chị Nhi hỏi bị cáo A L “*có lấy trộm điện thoại của K không*” thì bị cáo A L trả lời “*Không có lấy*” rồi nổ máy xe bỏ chạy về nhà cất mô tô biển số 82B-015.41 rồi đi bộ ra khu vực nhà Rông thuộc phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho A H (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) với giá 500.000đ (*Năm trăm*

ngàn đồng) số tiền này bị cáo A L đã tiêu xài hết. Đến ngày 03/01/2018 thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 68/ĐG-TS của Hội đồng ĐGTS-TTHS thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum kết luận: 01(Một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO NEO 5 Black, 16Gb có giá trị là 1.926.000đ (*Một triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSTPKT ngày 06/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo A L về tội “ *Trộm cắp tài sản* ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo A L thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố nêu trên. Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 16 giờ 30’ ngày 01/12/2017, bị cáo A L điều khiển xe mô tô đi trên đường liên thôn thuộc phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum phát hiện cửa phòng trọ của chị Nguyễn Hoàng Yến K tại đường T, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum đang mở cửa không có người, bị cáo vào lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh - đen đem bán cho A Hà được 500.000 đồng và đã sử dụng hết.

Người bị hại chị Nguyễn Hoàng Yến K ý kiến: Vào khoảng 16 giờ 30’ ngày 01/12/2017, chị đang ở trong phòng tắm thì nghe tiếng động ngoài cửa , khi ra phát hiện bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh - đen đang sạc pin. Điện thoại do mẹ chị K là bà Nguyễn Thị Bạch T mua cho chị K sử dụng từ năm 2016. Tại phiên tòa hôm nay cha mẹ của bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo nên chị K không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Ông L và bà B ý kiến: Bị cáo đã lấy trộm điện thoại của chị K, con đã vi phạm pháp luật, trách nhiệm làm cha mẹ nên bồi thường thay cho con, không yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Ông L ý kiến: Xe mô tô biển số 82B-015.41 là của ông, bị cáo A L tự ý lấy xe đi trộm tài sản ông không biết. Xe mô tô ông đã nhận lại, không yêu cầu gì.

Người làm chứng chị Phạm Thị Quỳnh N ý kiến: Vào khoảng 16 giờ 30’ ngày 01/12/2017 chị nghe chị K nói mất điện thoại thì ngay lúc đó chạy ra thấy một người thanh niên mặc quần Jean dài màu đen đang chuẩn bị chạy, chị Nhi đuổi theo và hỏi có lấy điện thoại không và người thanh niên đó trả lời là

không; Người thanh niên mà chị thấy đúng là bị cáo A L hôm nay đưa ra xét xử.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 ; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo A L từ 06 đến 09 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì nên không xem xét.

Luật sư Hoàng Minh Tân, trình bày lời bào chữa cho bị cáo A L:

Nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo A L về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự để xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, xử phạt mức án khởi điểm, nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo A L nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, luật sư, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo A L và việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, ngày Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của

Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13, thì Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định không gây bất lợi cho hành vi phạm tội của bị cáo đã bị truy tố nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giải quyết đối với hành vi phạm tội của bị cáo A L.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã Ki nhận về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Xét lời Ki nhận tội của bị cáo phù hợp với lời Ki của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ. Có đủ căn cứ xác định bị cáo A L vì muốn có tiền tiêu xài, đáp ứng nhu cầu cá nhân, khoảng 16 giờ 30' ngày 01/12/2017, bị cáo A L lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh - đen giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.926.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo A L đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 .

[3] Xét về tính chất vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự lén lút, lợi dụng sự sơ hở cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản của chị Nguyễn Hoàng Yên K, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an của địa phương. Mục đích trộm cắp tài sản của bị cáo là mang đi tiêu thụ lấy tiền tiêu xài cá nhân, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, đã từng bị Toà án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 04 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", ngày 28/7/2017 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo cũng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này cũng về hành vi trộm cắp tài sản, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật và thuộc trường hợp chưa được xóa án tích quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử công Ki là cần thiết, nên cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà Ki báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu

quả cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế cần áp dụng Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo .

[4] Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng DREAM, màu nâu, biển số: 82B1-015.41, số máy 034855, số khung 034855;

+01 (Một) giấy đăng kí xe mô tô biển số 82B1-015.41 mang tên Lên.

Kết quả điều tra xác định những tài sản trên là phương tiện A L dùng vào việc phạm tội song tài sản thuộc sở hữu của Ông L. Khi A L sử dụng phương tiện trên đi trộm cắp tài sản Ông L không biết nên Cơ quan điều tra Công an thành phố KonTum đã ra quyết định trả lại cho Ông L chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO 5 Black, 16Gb là vật chứng của vụ án bị cáo A L đã bán cho A H ở huyện Đăk Hà nhưng không xác định được địa chỉ cụ thể của A H nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum chưa thu hồi được.

+ 01 (Một) cái quần dài jean màu đen bị cáo A L mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, giá trị sử dụng không lớn, bị cáo không có nhu cầu sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên Tòa người bị hại chị Nguyễn Hoàng Yến K đã nhận bồi thường số tiền 1.926.000 đồng (Một triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng) của Ông L, bà B, chị K không yêu cầu gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông L cũng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì . Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Án phí: Tại thời điểm xét xử (06/4/2018) bị cáo A L đã thành niên nên bị cáo A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo A L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo A L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái quần dài jean màu đen. (Vật chứng tịch thu tiêu hủy như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum và CSĐT Công an thành phố Kon Tum.)

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo A L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/4/2018). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tp Kon Tum;
- Công an tp Kon Tum;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Thị Thúy

- Chi cục THA dân sự tp KonTum;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.